TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **197**/2024/DS-ST
Ngày: 31-5-2024
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Diệu Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phú Minh Thông

2. Bà Lê Thị Tự

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Sơn Hà, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 1216/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5016/2024/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 6561/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV M;
Địa chỉ: Số 9x đường P, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Hà V, sinh năm 2001 - Là đại diện theo ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền ngày 20/3/2024). Địa chỉ: Phòng số 4xx, Tầng 4, Tòa nhà số 7xx/4x/x đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Bối V1, sinh năm 1977;
Địa chỉ: 2x/2x/1x đường T, phường T1, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/9/2023; ngày 10/11/2023 và tại các buổi làm việc, hòa giải tại Tòa án, nguyên đơn – Công ty Tài chính TNHH MTV M có bà Huỳnh Thị Hà V là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty Tài chính TNHH MTV M (Sau đây gọi tắt là nguyên đơn) và bà Huỳnh Bối V1 (Sau đây gọi tắt là bị đơn) ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021 về việc cấp tín dụng khoản vay trị giá: 31.980.000 (Ba mươi mốt triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng bao gồm khoản vay 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng và phí bảo hiểm 1.980.000 (Một triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng, lãi suất 45%/năm (Bốn mươi lăm phần trăm/năm). Sau khi ký kết, nguyên đơn đã giải ngân theo đúng quy định trong Đề nghị vay vốn hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021 cho bị đơn và bị đơn có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng với số tiền là: 1.644.306 (Một triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm lẻ sáu) đồng trong kỳ hạn 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày 05/12/2021 đến ngày 05/11/2024, riêng ngày 05/11/2024 bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền là: 2.074.030 (Hai triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay bị đơn chỉ mới thanh toán trả góp cho nguyên đơn được 13 (Mười ba) kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là: 22.957.612 (Hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm mười hai) đồng từ ngày 05/12/2021 đến ngày 17/3/2023. Ngày 17/3/2023 là ngày thanh toán cuối cùng, từ ngày 18/3/2023 đến nay bà Huỳnh Bối V1 không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021 đã ký kết với nguyên đơn.

Nguyên đơn đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình. Đồng thời, nguyên đơn cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, để thông báo trực tiếp cho bị đơn biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng nêu trên. Tuy nhiên, bị đơn vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía nguyên đơn.

Căn cứ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 về nghĩa vụ trả nợ của bên vay, khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng 2010 về Lãi suất, phí trong hoạt đồng kinh doanh của tổ chức tín dụng, khoản 4 Điều 13 và khoản 5 Điều 14 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về Hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng thì bà Huỳnh Bối V1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, cụ thể là không thanh toán đúng hạn số tiền theo thỏa thuận đã ký.

Tính đến ngày 31/5/2024, bà Huỳnh Bối V1 đã trễ hạn không thanh toán các khoản tiền sau:

- Nợ gốc: 24.369.010 (Hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn không trăm mười) đồng.

- Tiền lãi trong hạn: 10.795.487 (Mười triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi bảy) đồng.

- Tiền lãi quá hạn: 6.577.930 (Sáu triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi) đồng.

- Tiền lãi chậm trả: 855.834 (Tám trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi bốn) đồng.

Diễn giải công thức tính lãi:

- Số tiền lãi trong hạn: = Tổng số tiền lãi chưa trả mỗi kỳ

- 150% x Lãi suất x Số tiền gốc chưa trả mỗi kỳ x Số ngày quá hạn: 365 ngày

- Số tiền lãi chậm trả: = 10% x Số tiền lãi chưa trả mỗi kỳ x Số ngày quá hạn: 365 (Ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

Công ty Tài chính TNHH MTV M yêu cầu bà Huỳnh Bối V1 thanh toán toàn bộ khoản vay tạm tính đến ngày 31/5/2024 là: 42.598.261 (Bốn mươi hai triệu năm trăm chín mươi tám nghìn hai trăm sáu mươi mốt) đồng, gồm:

- Nợ gốc: 24.369.010 (Hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn không trăm mười) đồng.

- Tiền lãi trong hạn: 10.795.487 (Mười triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi bảy) đồng.

- Tiền lãi quá hạn: 6.577.930 (Sáu triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi) đồng.

- Tiền lãi chậm trả: 855.834 (Tám trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi bốn) đồng.

Kể từ ngày 01/6/2024, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, bà Huỳnh Bối V1 còn phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV M khoản tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Công ty Tài chính TNHH MTV M khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Bối V1 trả số tiền còn nợ phát sinh từ Đề nghị vay vốn kiêm hợp

đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021. Đây là vụ án dân sự do tranh chấp phát sinh trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng. Bị đơn - bà Huỳnh Bối V1 có hộ khẩu thường trú và thực tế đang cư trú tại Quận 1 nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn và bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 07/5/2024, bị đơn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định của khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về pháp luật nội dung:

2.1. Xét việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc:

Xét, bà Huỳnh Bối V1 đã ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021 với Công ty Tài chính TNHH MTV M. Nguyên đơn đã giải ngân số tiền: 31.980.000 (Ba mươi mốt triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng bao gồm khoản vay 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng và phí bảo hiểm 1.980.000 (Một triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng cho bà V1. Sau khi được cấp tín dụng, bà V1 mới thực hiện được việc thanh toán một phần khoản nợ cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là: 22.957.612 (Hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm mười hai) đồng từ ngày 05/12/2021 đến ngày 17/3/2023. Từ ngày 18/3/2023 đến nay, bị đơn đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng đã ký dẫn đến phát sinh nợ quá hạn, gây thiệt hại cho nguyên đơn.

Xét việc bà Huỳnh Bối V1 đã nhận giải ngân số tiền như thỏa thuận đã ký trong Hợp đồng tín dụng nhưng mới thực hiện một phần nghĩa vụ thanh toán lại cho nguyên đơn nên yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc của nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV M là có cơ sở để chấp nhận.

2.2. Xét việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi do chậm thanh toán:

Xét thấy, Công ty Tài chính TNHH MTV M đã giải ngân cho bà Huỳnh Bối V1 theo đúng thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021. Bà V1 đã sử dụng số tiền giải ngân nhưng mới thực hiện nghĩa vụ thanh toán lại số tiền nợ gốc là: 22.957.612 (Hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm mười hai) đồng từ ngày 05/12/2021 đến ngày 17/3/2023. Từ ngày 18/3/2023 đến nay, bị đơn đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng đã ký

Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy việc nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất đối với khoản tiền bị đơn đã sử dụng theo thỏa thuận của Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021 là có cơ sở chấp nhận.

2.3. Xét phương thức và thời gian thanh toán:

Xét mặc dù bị đơn bà Huỳnh Bối V1 đã nhận giải ngân và nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M đã nhắc nhở nhiều lần nhưng bị đơn vẫn chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán từ tháng 03/2023 đến nay và đối chiếu quy định pháp luật tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Huỳnh Bối V1 phải trả ngay một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật tổng số tiền bà V1 còn thiếu Công ty Tài chính TNHH MTV M tạm tính đến ngày 31/5/2024 là: 42.598.261 (Bốn mươi hai triệu năm trăm chín mươi tám nghìn hai trăm sáu mươi mốt) đồng, gồm:

- Nợ gốc: 24.369.010 (Hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn không trăm mười) đồng.

- Tiền lãi trong hạn: 10.795.487 (Mười triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi bảy) đồng.

- Tiền lãi quá hạn: 6.577.930 (Sáu triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi) đồng.

- Tiền lãi chậm trả: 855.834 (Tám trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi bốn) đồng.

Kể từ ngày 01/6/2024, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, bà Huỳnh Bối V1 còn phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV M khoản tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Huỳnh Bối V1 phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Công ty Tài chính TNHH MTV M không phải chịu án phí nên được hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015;

- Khoản 4 Điều 13 và khoản 5 Điều 14 Thông tư: 39/2016/TT-NHNN về Hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng

- Căn cứ vào Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 8 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M: Buộc bị đơn bà Huỳnh Bối V1 phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV M số tiền nợ phát sinh từ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021 (tính đến ngày 31/5/2024) là: 42.598.261 (Bốn mươi hai triệu năm trăm chín mươi tám nghìn hai trăm sáu mươi mốt) đồng, gồm:

- Nợ gốc: 24.369.010 (Hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn không trăm mười) đồng.

- Tiền lãi trong hạn: 10.795.487 (Mười triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm tám mươi bảy) đồng.

- Tiền lãi quá hạn: 6.577.930 (Sáu triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi) đồng.

- Tiền lãi chậm trả: 855.834 (Tám trăm năm mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi bốn) đồng.

Thời hạn thanh toán: Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 01/6/2024, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, bà Huỳnh Bối V1 còn phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV M khoản tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 2582xxx ngày 30/10/2021.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Bối V1 phải chịu án phí là: 2.129.913 (Hai triệu một trăm hai mươi chín nghìn chín trăm mười ba) đồng.

Hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 787.865 (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0044993 ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày đương sự nhận hoặc được tống đạt, niêm yết hợp lệ bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Diệu Linh